**Tiêu chuẩn đánh giá HSQT gói thầu TV-06B: Tư vấn kiểm toán tài chính độc lập giai đoạn 2, Dự án tăng cường kết nối giao thông khu vực Tây Nguyên**

**1. Tiêu chuẩn đánh giá tính hợp lệ:**

|  |  |
| --- | --- |
| **STT** | **Nội dung yêu cầu** |
|
| 1 | Có bản gốc HSQT |
| 2 | Có Thư quan tâm được đại diện hợp pháp của nhà thầu ký tên, đóng dấu. Đối với nhà thầu Liên danh, Thư quan tâm phải do đại diện hợp pháp của từng thành viên liên danh ký tên, đóng dấu hoặc thành viên đứng đầu liên danh thay mặt liên danh ký Thư quan tâm theo phân công trách nhiệm trong văn bản thỏa thuận liên danh.  |
| 3 | Không có tên trong hai hoặc nhiều HSQT với tư cách là nhà thầu chính (nhà thầu độc lập hoặc thành viên trong liên danh).  |
| 4 | Có thỏa thuận liên danh được đại diện hợp pháp của từng thành viên Liên danh ký tên, đóng dấu. Trong thỏa thuận Liên danh phải nêu rõ nội dung công việc cụ thể, ước tính giá trị tương ứng mà từng thành viên trong Liên danh sẽ thực hiện.  |
| 5 | Nhà thầu (độc lập và các thành viên Liên danh) phải có tên trong danh sách được Ngân hàng Thế giới (WB) chấp nhận tại Văn bản số 4788/BTC-QLN ngày 16/4/2013 và các văn bản cập nhật bổ sung, điều chỉnh mới nhất của Bộ Tài chính, đồng thời phải đáp ứng điều kiện hành nghề được công bố trên trang Web của Bộ Tài chính tại thời điểm gần nhất so với ngày đóng sơ tuyển.  |
| 6 | Nhà thầu phải không có tên trong danh sách các công ty và cá nhân bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu của WB và của Việt Nam được đăng tải trên các trang web: worldbank.org/debarr; muasamcong.mpi.gov.vn  |

 Nếu nhà thầu bị đánh giá “Không đạt” tại bất cứ tiêu chí nào trên đây thì HSQT sẽ bị loại. Nhà thầu có HSQT hợp lệ sẽ được đánh giá tiếp tại bước chấm điểm.

 **2.** **Tiêu chuẩn đánh giá HSQT:**

Tiêu chuẩn đánh giá HSQT theo phương pháp chấm điểm như sau:

| **STT** | **Nội dung** | **Tiêu chí** | **Điểm tối đa** | **Điểm** **tối thiểu** |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **I** | **KINH NGHIỆM CHUNG : Số năm kinh nghiệm của Tư vấn hoạt động trong lĩnh vực kiểm toán tài chính** | **20** | **10** |
| **1** | **Đối với nhà thầu độc lập** | - N < 10 năm: 0 điểm.- 10 ≤ N < 15 năm: 14 điểm.- 15 ≤ N ≤ 20 năm: 17 điểm.- N > 20 năm: 20 điểm. | ***20*** |  |
| **2** | **Đối với nhà thầu liên danh** | ***20*** |  |
|  | - Thành viên đứng đầu Liên danh | + N < 10 năm: 0 điểm.+ 10 ≤ N < 15 năm: 8,5 điểm.+ 15 ≤ N ≤ 20 năm: 10,5 điểm.+ N > 20 năm: 12 điểm. | 12 |  |
|  | - Với mỗi thành viên còn lại trong Liên danh (X là số lượng thành viên còn lại) | + N < 10 năm: 0 điểm.+ 10 ≤ N < 15 năm: 5,5 điểm/X.+ 15 ≤ N ≤ 20 năm: 6,5 điểm/X.+ N > 20 năm: 8 điểm/X. | 8 |  |
| **II** | **NĂNG LỰC KỸ THUẬT** | **80** | **40** |
| **1** | **Kinh nghiệm của Tư vấn trong lĩnh vực kiểm toán các dự án sử dụng vốn ODA từ 2017 đến nay** | **30** |  |
| ***1.1*** | ***Đối với nhà thầu độc lập*** | Từ 01/01/2017 đến nay, đã hoàn thành hợp đồng kiểm toán các dự án sử dụng vốn ODA:- < 03 hợp đồng: 0 điểm.- 03 hợp đồng: 18 điểm.- 04 hợp đồng: 24 điểm.- ≥ 05 hợp đồng: 30 điểm. | ***30*** |  |
| ***1.2*** | ***Đối với nhà thầu liên danh:***Từ 01/01/2017 đến nay, mỗi thành viên trong Liên danh đã hoàn thành hợp đồng kiểm toán các dự án sử dụng vốn ODA: | ***30*** |  |
|  | - Thành viên đứng đầu Liên danh | - < 03 hợp đồng: 0 điểm.- 03 hợp đồng: 10 điểm.- 04 hợp đồng: 14 điểm.- ≥ 05 hợp đồng: 18 điểm. | 18 |  |
|  | - Với thành viên khác trong Liên danh (X là số lượng thành viên còn lại) | - < 03 hợp đồng: 0 điểm/X.- 03 hợp đồng: 8 điểm/X.- 04 hợp đồng: 10 điểm/X.- ≥ 05 hợp đồng: 12 điểm/X. | 12 |  |
| **2** | **Kinh nghiệm thực hiện hợp đồng tương tự** | **30** |  |
| ***2.1*** | ***Đối với nhà thầu độc lập*** | Từ 01/01/2017 đến nay, đã hoàn thành hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính độc lập của dự án sử dụng vốn vay do WB hoặc ADB tài trợ (không tính hợp đồng kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành).- < 03 hợp đồng: 0 điểm.- 03 hợp đồng: 18 điểm.- 04 hợp đồng: 24 điểm.- ≥ 05 hợp đồng: 30 điểm. | ***30*** |  |
| ***2.2*** | ***Đối với nhà thầu liên danh***Từ 01/01/2017 đến nay, mỗi thành viên trong Liên danh đã hoàn thành hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính độc lập của dự án sử dụng vốn vay do WB hoặc ADB tài trợ (không tính hợp đồng kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành) . | ***30*** |  |
|  | - Thành viên đứng đầu Liên danh | < 03 hợp đồng: 0 điểm- 03 hợp đồng: 10 điểm.- 04 hợp đồng: 14 điểm.- ≥ 05 hợp đồng: 18 điểm. | 18 |  |
|  | - Với thành viên khác trong Liên danh (X là số lượng thành viên còn lại) | - < 03 hợp đồng: 0 điểm.- 03 hợp đồng: 8 điểm/X.- 04 hợp đồng: 10 điểm/X.- ≥ 05 hợp đồng: 12 điểm /X. | 12 |  |
| **3** | **NHÂN SỰ CHỦ CHỐT** | **20** |  |
|  | Tư vấn đề xuất số lượng tối thiểu nhân sự chủ chốt sau (đề xuất thiếu bị trừ điểm theo tỷ lệ điểm tối đa của vị trí đó) | - Giám đốc kiểm toán/Trưởng đoàn kiểm toán: 01 người. | 5 |  |
| - Phó trưởng đoàn kiểm toán:02 người | 5 |  |
| - Kiểm toán cao cấp/Trưởng nhóm: 02 người. | 4 |  |
| - Kiểm toán viên: 06 người. | 4 |  |
| - Trợ lý kiểm toán viên: 04 người. | 2 |  |
|  | **TỔNG CỘNG** | **100** | **70** |

- Tư vấn để được vào danh sách ngắn phải đạt điểm tối thiểu ≥ 70 điểm và điểm đánh giá của các tiêu chí I, II phải ≥ 50% điểm tối đa như quy định tại bảng trên. Quá trình đánh giá chấm điểm, nếu tiêu chí nào thiếu thang điểm chi tiết sẽ được nội suy cho điểm, điểm được làm tròn đến 02 số của phần thập phân.

 - Tối thiểu có 03 tư vấn trong danh sách ngắn được xếp hạng điểm từ cao xuống thấp theo Hướng dẫn đấu thầu của WB. Khi nhiều nhà thầu tư vấn có cùng số điểm thì sẽ được so sánh theo thứ tự ưu tiên như sau làm cơ sở xếp hạng từ cao xuống thấp: Số hợp đồng tương tự, số hợp đồng kiểm toán các dự án sử dụng vốn ODA, số lượng nhân sự đề xuất vượt mức tối thiểu.